

Số: 276/2018/QĐST-HNGĐ

TP. Yên Bái, ngày 23 tháng 11 năm 2018

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số: 462/2018/TLST- HNGĐ ngày 09 tháng 11 năm 2018, giữa:

- Anh Đặng Văn N - sinh năm 1986
- Chị Trần Phương T - sinh năm 1996

Cùng địa chỉ: Tổ 45, phường Y, thành phố Y, tỉnh Yên Bái.

Căn cứ vào các Điều 147; Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, Điều 81, Điều 82, Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 15 tháng 11 năm 2018.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 15 tháng 11 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa : Anh Đặng Văn N và chị Trần Phương T

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về nuôi con chung:

Anh Đặng Văn N trực tiếp nuôi dưỡng con chung là cháu Đặng Thành T – sinh ngày 19-02-2014 đến khi đủ 18 tuổi.

Chị Trần Phương T trực tiếp nuôi dưỡng con chung là Đặng Minh V – sinh ngày 17-01-2017 đến khi đủ 18 tuổi.

Anh N và chị T không ai phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Anh N và chị T có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

- Về án phí: Anh Đặng Văn N phải chịu 150.000 đồng tiền án phí dân sự sơ thẩm ly hôn nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng tại biên lai thu số AA/2017/0002002 ngày 09-11-2018 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Yên Bái. Anh N được trả lại 150.000 đồng tiền án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp Quyết định được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh YB;
- VKSND thành phố YB;
- THADS thành phố YB;
- Các đương sự;
- UBND p. Yên Ninh;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Hoàng Hải Anh